

Tình hình kinh tế-xã hội các lĩnh vực cụ thể

Công nghiệp:

* *Ước tính tháng 10 năm 2013* so với cùng kỳ năm trước, ước chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tháng 10/2013 tăng 10,05%.

* *Ước tính 10 tháng đầu năm 2013*, ước chỉ số phát triển sản xuất công tăng 10,74% so với cùng kỳ năm 2012. Một số doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng khá như: Công ty CP sản xuất thương mại Hữu nghị (giày Hữu nghị) có sản phẩm giày tăng 76,12%, Công ty CP thép Đana-ý từ tháng 3 năm 2013 đã ký được hợp đồng xuất khẩu phôi thép nên sản lượng phôi thép tăng đột biến, Công ty TNHH điện tử Việt-Hoa tăng 55,61% so với cùng kỳ, Công ty Matrix Việt Nam sản xuất đồ chơi trẻ em...

Nông nghiệp:

* *Trồng trọt*: Hiện nay lúa Hè Thu (Mùa) đã thu hoạch xong, năng suất ước đạt 54,1 tạ/ha. Các loại cây trồng nông nghiệp khác như rau đậu, mè, ngô, khoai lang, sắn,... phát triển tốt, một số đang thu hoạch để chuẩn bị vụ đông.

* *Chăn nuôi*: Ước đàn gia súc gia cầm trên địa bàn thành phố tính đến tháng 9/2013 như sau: Trâu: 1.930 con so với thời điểm 01/10/2012 bằng 100,31%; Bò: 13.246 con, bằng 99,92%; Lợn: 52.799 con, bằng 87,58%; Gia cầm: 353.771 con, bằng 88,97% so với thời điểm 01/10/2012.

Lâm nghiệp: Trong tháng 10/2013, các cơ quan chuyên ngành đã tổ chức 16 đợt truy quét tại rừng, lập biên bản 06 vụ vi phạm hành chính, xử lý 08 vụ, phạt tiền 12 triệu đồng, tịch thu và thả lại rừng một số lâm sản có giá trị khác. Như vậy, kết quả thực hiện từ đầu năm 2013 đến nay, các cơ quan chuyên ngành đã tổ chức 258 đợt truy quét tại rừng, lập biên bản 122 vụ vi phạm hành chính, xử lý 119 vụ, phạt tiền 403 triệu đồng, tịch thu và thả lại rừng một số lâm sản có giá trị khác.

Thủy sản: Sản lượng khai thác thủy sản trong tháng 10/2013 ước đạt 2.228 tấn, trong đó: khai thác biển ước đạt 2.212 tấn, giảm 782 tấn so với tháng trước. Lũy kế 10 tháng đầu năm 2013 ước đạt 31.105 tấn, bằng 85,22% so với kế hoạch năm 2013 và tăng 9,55% so với cùng kỳ năm 2012.

Hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thành phố diễn ra bình thường, sản lượng nuôi trồng trong tháng 10/2013 ước đạt 9,8 tấn cá, lũy kế 10 tháng đầu năm 2013 ước đạt 649 tấn cá, 93 tấn tôm. Sản xuất tôm giống trong tháng 10/2013 ước đạt 2 triệu con, lũy kế 10 đầu năm 2013 ước đạt 76 triệu con.

Thực hiện vốn đầu tư:

* *Lũy kế 9 tháng đầu năm 2013* vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý thực hiện được 3.789 tỷ đồng giảm 44,63% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp thành phố chiếm 98,98% và vốn ngân sách nhà nước cấp huyện chiếm 1,02%.

* *Dự kiến tháng 10 năm 2013*, vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn của Nhà nước do địa phương quản lý thực hiện được 754.843 triệu đồng, giảm 55,43% so với cùng kỳ; trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp thành phố 750.454 triệu đồng chiếm 99,42%, vốn ngân sách nhà nước cấp huyện: 4.389 triệu đồng chiếm 0,58%.

Vận tải:

* *Doanh thu*: Ước tính doanh thu vận tải 10 tháng đầu năm 2013 đạt 4.156 tỷ đồng, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm 2012; trong đó: loại hình vận tải hành khách đạt 1.377 tỷ đồng, tăng 11,4%; vận tải hàng hóa đạt 1.934 tỷ đồng, tăng 2,0%; nhóm dịch vụ vận tải đạt 845,7 tỷ đồng, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm trước.

* *Sản lượng*: Khối lượng luân chuyển hành khách tháng 10/2013 ước đạt 80 triệu HK.KM bằng

88,5% so cùng kỳ năm trước; khối lượng luân chuyển hàng hóa đạt 120,8 triệu T.KM, tăng 7,1% so cùng kỳ năm 2012.

Ước tính 10 tháng đầu năm 2013, tổng sản lượng hành khách luân chuyển đạt 1.383 triệu HK.KM, tăng 6,7% so cùng kỳ năm trước; hàng hóa luân chuyển đạt 2.574,7 triệu T.KM, bằng 97,6% so với cùng kỳ năm 2012.

* *Hàng hoá thông qua cảng*: Tổng hợp 9 tháng đầu năm 2013, sản lượng thực hiện được 3.668 nghìn tấn, tăng 7,1% so cùng kỳ năm trước. Dự tính sản lượng hàng hóa tháng 10 năm 2013, thông qua Cảng là 410 nghìn tấn, tăng 16,1% so cùng kỳ năm trước.

Thương mại:

* *Về nội thương*: Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ 10 tháng đầu năm 2013 đạt 50.860 tỷ đồng, tăng 19,16% so cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá thì chỉ còn tăng 10,62% so cùng kỳ.

* *Về ngoại thương*: Ước cộng dồn 10 tháng đầu năm 2013, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 834,8 triệu USD, tăng 9,09% so cùng kỳ năm trước; Ước kim ngạch nhập khẩu của 10 tháng đầu năm 2013 đạt 828,5 triệu USD tăng 8,83% so cùng kỳ năm trước.

Về giá cả thị trường:

* *Chỉ số chung giá tiêu dùng CPI tháng 10/2013 so tháng trước* tăng 0,59%; trong đó: khu vực thành thị tăng 0,59%, khu vực nông thôn tăng 0,65%. Chỉ số giá tiêu dùng các nhóm hàng tiêu dùng so tháng trước là: Giá lương thực tăng 0,38%; Giá thực phẩm tăng 1,9%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,75%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,05%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,03; Giáo dục tăng 0,01; trong đó: nhóm các thiết bị văn phòng phẩm và đồ dùng học tập khác tăng 0,58%.

Chỉ số giá vàng giảm 4,52% so với tháng trước, *giá USD* giảm 0,09% so với tháng trước.

* *Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2013 so với tháng 10/2012* tăng 7,47%. Tăng cao nhất là nhóm hàng thuốc và dịch vụ y tế tăng 67,8%, kế đến là nhóm May mặc, mũ nón, giày dép tăng 8,14%; nhóm Giáo dục tăng 7,43%; nhóm Ăn uống ngoài gia đình tăng 4,60% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó có nhóm Lương thực giảm 2,51% và nhóm Bưu chính viễn thông giảm 0,82% so với tháng 10 năm 2012.

Giá vàng giảm 17,17%, *giá USD* tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước.

* *Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2013 so với tháng 12/2012* tăng 8,54%. Tăng cao nhất là nhóm hàng thuốc và dịch vụ y tế tăng 73,49%, kế đến là nhóm Giáo dục tăng 17,03%; nhóm May mặc, mũ nón, giày dép tăng 8,58%; nhóm Ăn uống ngoài gia đình tăng 5,08% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó có nhóm Lương thực giảm 2,18% và nhóm Bưu chính viễn thông giảm 0,69% so với tháng 12 năm 2012.

Giá vàng giảm 11,08%, *giá USD* tăng 0,54% so với cùng kỳ năm trước.

* *Chỉ số giá tiêu dùng so với bình quân 10 tháng đầu năm 2013 so cùng kỳ năm 2012* tăng 8,54%, mức tăng chung thấp hơn so với mức tăng của năm trước (năm 2012 tăng 9,7%). Chỉ số giá phần lớn các nhóm hàng giảm so với chỉ số giá chung bình quân cùng kỳ.

Giá vàng giảm so cùng kỳ là 11,08%, *giá Đô la Mỹ* tăng 0,54% so với cùng kỳ năm trước.

Thiệt hại cơn bão số 11 (Nari): Trên địa bàn địa bàn thành phố Đà Nẵng do chủ động phòng, chống và làm tốt công tác tuyên truyền nên đã giảm thiểu thiệt hại do cơn bão số 11 gây ra. Tuy nhiên, do bão số 11 có cường độ mạnh, kéo dài và đổ bộ vào ban đêm nên đã gây những thiệt hại sau:

* *Thiệt hại về người*: Không có người chết, mất tích; Có 11 bị thương.

* *Thiệt hại về vật chất*: Có 122 nhà ở bị sập hoàn toàn và 178 nhà bị sập một phần; 1.134 nhà ở bị tốc mái hoàn toàn và 4.137 nhà bị tốc mái một phần; Thiệt hại 20 ha hoa màu bị ngập và hư hỏng; Thiệt hại các công trình phúc lợi: 200 phòng học bị tốc mái, 61 cột điện bị ngã đổ, 14 trạm biến thế bị hư hại và 44 Km đường dây điện bị đứt; Nhiều cây xanh ven đường bị đổ ngã; Hiện đang cập nhật số lượng tàu thuyền bị thiệt hại. Ước tổng giá trị gần 734 tỷ đồng.